TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Thành H, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là ấp T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số A, Quốc lộ F, ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long). Theo văn bản ủy quyền ngày 04/4/2024.

- *Bị đơn*: Bà Ngô Bích L, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số H đường Đ, khóm E, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số H đường Đ, khóm E, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long). Theo văn bản ủy quyền ngày 12/01/2026.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Trần Thị Đ, Văn phòng L2, thuộc Đoàn luật sư tỉnh V.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/. Bà Nguyễn Thị L1 (tên gọi khác: Nguyen Leslie, Leslie N), sinh năm 1956.

Địa chỉ: A QuimbyRd San Jose C 95122 USA. Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Người đại diện hợp pháp của bà L1: Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số A, Quốc lộ F, ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long). Theo văn bản ủy quyền ngày 25/5/2026.

2/. Chị Phan Đình Ngân T1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số A, khóm A, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long).

3/. Anh Nguyễn Thanh V1, sinh năm 1981

4/. Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984

5/. Anh Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1982

6/. Anh Dương Văn B, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Số H đường Đ, khóm E, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện hợp pháp của anh T2: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số H đường Đ, khóm E, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long). Theo văn bản ủy quyền ngày 01/6/2026.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Hoàng V là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Thành H, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L1; chị Nguyễn Thanh T là người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Ngô Bích L, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh T2, cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh V1, anh Dương Văn B thỏa thuận thống nhất:

Chia cho ông Nguyễn Thành H được hưởng giá trị phần di sản thừa kế đối với nhà, đất thửa 24, diện tích 59,3m^2, tờ bản đồ số 4 (nay là tờ bản đồ số 140) tọa lạc số H đường Đ, khóm E, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long) với số tiền 850.000.000 đồng. Chia cho bà Nguyễn Thị L1 được hưởng giá trị phần di sản thừa kế đối với nhà, đất thửa 24, diện tích 59,3m^2, tờ bản đồ số 4 (nay là tờ bản đồ số 140) tọa lạc số H đường Đ, khóm E, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long) với số tiền 850.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Thành H, bà Nguyễn Thị L1, chị Nguyễn Thị T3, anh Nguyễn Thanh V1, anh Nguyễn Thanh T2, anh Dương Văn B đồng ý giao toàn bộ nhà, đất thửa 24, diện tích 59,3m^2, loại đất ở đô thị, tờ bản đồ số 4 (nay là tờ bản đồ số 140) tọa lạc số H đường Đ, khóm E, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long) cho bà Ngô Bích L được quyền sở hữu (đối với căn nhà trên đất), quản lý, sử dụng (đối với thửa đất 24).

Bà Ngô Bích L có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thành H, bà Nguyễn Thị L1 mỗi người giá trị phần thừa kế được hưởng với số tiền 850.000.0000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tướng ứng với thời gian chưa thi hành án.

Công nhận cho bà Ngô Bích L được quyền quản lý, sử dụng phần diện tích đất 59,3m^2 (phần ký hiệu A1), loại đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 24, tờ bản đồ số 4 (nay là tờ bản đồ số 140), tọa lạc số H đường Đ, khóm E, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long). Phần diện tích đất 59,3m^2 (phần ký hiệu A1) có vị trí, tứ cận theo Sơ đồ khu đất kèm theo Công văn số: 1506/VPĐK - KTĐĐBĐ ngày 01/4/2026 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh V.

Công nhận toàn bộ căn nhà tường một trệt, một lầu (khung cột dầm, sàn bê tông cốt thép, tường xây gạch, mái bằng bê tông cốt thép, trần thạch cao, nền lát gạch men) nằm trên thửa đất 24 cho bà Ngô Bích L được quyền sở hữu.

Bà Ngô Bích L được quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục để được cấp quyền sở hữu đối với căn nhà tường một trệt, một lầu nằm trên thửa đất 24 trên theo quy định của pháp luật; được quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê khai, đăng ký để được cấp quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 59,3m^2 (phần ký hiệu A1) thuộc thửa đất 24 trên theo quy định của pháp luật.

Về chi phí thẩm định, định giá, cung cấp thông tin: Số tiền là 5.963.417 đồng. Ông Nguyễn Thành H tự nguyện chịu số tiền 5.963.417 đồng, ông H đã nộp xong nên không phải nộp tiếp.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Thành H, bà Nguyễn Thị L1 mỗi người phải chịu 18.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Thành H được trừ vào 28.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông H đã nộp theo biên lai số 0000029 ngày 03/01/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long), ông Nguyễn Thành H được nhận lại số tiền còn dư là 9.750.000 đồng.

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Ngô Bích L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Hùng